

Nghệ An, ngày 16 tháng 01 năm 2012

HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT

BẢN SAO

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02/8/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính;

Căn cứ Quyết định số 345/QĐ-UBND.ĐC ngày 13/12/2011 của UBND tỉnh Nghệ An về việc cho Công ty Cổ phần Bến xe Nghệ An thuê đất.

Hôm nay, ngày 16 tháng 01 năm 2012, tại Sở Tài nguyên và Môi trường Nghệ An, chúng tôi gồm:

I. Bên cho thuê đất là: Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

Do ông: Hoàng Danh Lai – Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An làm đại diện.

II. Bên thuê đất là: Công ty Cổ phần Bến xe Nghệ An.

Trụ sở chính: số 77, đường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Tài khoản số: 192333900153 – Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Nghệ An.

Họ và tên: Hoàng Đức Long.

Chức vụ: Tổng Giám đốc.

III. Hai bên thoả thuận ký Hợp đồng thuê đất với các điều, khoản sau đây:

Điều 1. Bên cho thuê đất cho Bên thuê đất khu đất như sau:

1. Diện tích đất thuê (đợt 1) là: 39.264,0 m² (Ba mươi chín nghìn hai trăm sáu bốn mét vuông).

Địa điểm: tại xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (Vị trí, ranh giới khu đất xác định theo Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 250/2011/BĐ.ĐC, tỷ lệ 1/2.000 được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 12/9/2011).

2. Mục đích sử dụng đất: Xây dựng Bến xe phía Bắc thành phố Vinh theo quy hoạch được duyệt.

3. Thời gian thuê đất: đến ngày 03/11/2061. *h*



4. Việc cho thuê đất không làm mất quyền sở hữu của Nhà nước đối với khu đất và mọi tài nguyên nằm trong lòng đất.

Điều 2. Bên thuê đất có trách nhiệm trả tiền thuê đất theo quy định sau:

1. Giá thuê đất: theo quy định tại Quyết định số 345/QĐ-UBND.ĐC ngày 13/12/2011 của UBND tỉnh Nghệ An và Quyết định phê duyệt đơn giá của Sở Tài chính Nghệ An.

Giá thuê đất này được ổn định trong thời gian 05 năm, kể từ ngày 13/12/2011 đến ngày 13/12/2016. Hết thời hạn trên, giá tiền thuê đất được tính lại theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 và số 121/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

2. Phương thức nộp tiền thuê đất: Trả tiền thuê đất hàng năm.

3. Nơi nộp tiền thuê đất: Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Việc sử dụng đất trên khu đất được thuê phải phù hợp với mục đích đã ghi tại Điều 1 của Hợp đồng này.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các Bên.

1. Bên cho thuê đất bảo đảm việc sử dụng đất của Bên thuê đất trong thời gian thực hiện hợp đồng (trừ trường hợp phải thu hồi đất theo Điều 38 Luật Đất đai);

2. Trong thời gian thực hiện Hợp đồng, Bên thuê đất có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 111 của Luật Đất đai.

3. Trong thời hạn Hợp đồng còn hiệu lực thi hành, nếu bên thuê đất trả lại toàn bộ hoặc một phần khu đất thuê trước thời hạn thì phải làm thủ tục thu hồi đất theo quy định tại Điều 131 của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 5. Hợp đồng thuê đất chấm dứt trong các trường hợp sau:

1. Hết thời gian thuê đất mà không được gia hạn thuê tiếp.

2. Do đề nghị của một bên hoặc các bên tham gia hợp đồng và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất đó chấp nhận.

3. Bên thuê đất bị phá sản hoặc bị phát mại tài sản hoặc giải thể.

4. Bên thuê đất bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định tại Điều 38 của Luật Đất đai.

Điều 6. Việc giải quyết tài sản gắn liền với đất sau khi kết thúc Hợp đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật.

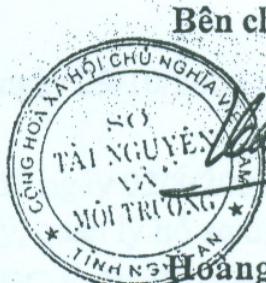
Điều 7. Hai Bên cam kết thực hiện đúng quy định của Hợp đồng này, nếu Bên nào không thực hiện thì Bên đó phải bồi thường do việc vi phạm Hợp đồng gây ra theo quy định của pháp luật

Điều 8. Hợp đồng được lập thành tám (08) bản có giá trị pháp lý như nhau, Sở Tài nguyên và Môi trường giữ 04 bản, Công ty Cổ phần Bến xe Nghệ An giữ 01 bản và 01 bản gửi đến Sở Tài chính, 01 bản gửi đến Cục thuế Nghệ An, 01 bản gửi đến Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký./. *baby*



Hoàng Đức Long



Hoàng Danh Lai

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG BẢN CHÍNH

NGÀY 16 -01- 2012

Số chứng thực..... Quyển số..... SCT/BS.



Nguyễn Quang Việt

